

Số: 597/2021/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Bích Sơn.

Thư ký phiên họp: Ông Danh Đồi - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Đào Thị Xuân Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp công khai giải quyết Việc dân sự thụ lý số 67/2021/TLST-HNGĐ ngày 16/3/2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự sơ thẩm số 1347/2021/QĐST-HNGĐ ngày 30/3/2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông **Huỳnh Tan Alexandre Tr**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: 101 Quai Louis Faber 94360 Bry & Marne, France, (xin vắng mặt).

- Bà **Nguyễn Tuyết V**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: 409 Lô 4, cư xá Thanh Đa, Tổ dân phố 6, Khu phố 1, Phường 27, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, Bản tự khai ngày 20/11/2020 của bà Nguyễn Tuyết V, ông Huỳnh Tan Alexandre Tr, cả hai đương sự đều trình bày như sau: Ông Huỳnh Tan Alexandre Tr và bà Nguyễn Tuyết V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định và được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận kết hôn số: 2996, quyển 15, ngày 12/11/2012. Sau

thời gian chung sống, ông Tr và bà V phát sinh nhiều mâu thuẫn không giải hòa được, sau đó ông Tr đi nước ngoài định cư, từ đó hai vợ chồng sống ly thân cho đến nay. ông Tr và bà V xác nhận hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, nhận thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân nên ông Tr và bà V yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: ông Tr và bà V trình bày có 02 người con chung gồm: Huỳnh Vân An Avia, sinh ngày 16/10/2012 và Huỳnh Evander Trung Ân, sinh ngày 04/10/2015. ông Tr và bà V thống nhất giao hai con chung nêu trên cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng, ông Tr không cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: ông Tr và bà V trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

ông Tr và bà V có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải và yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét giải quyết vắng mặt.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” cũng như tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong việc giải quyết đơn yêu cầu. Đồng thời, người yêu cầu trong việc dân sự được thực hiện các quyền và chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Huỳnh Tan Alexandre Tr và bà Nguyễn Tuyết V, công nhận sự thuận tình ly hôn của ông Tr và bà V, công nhận sự thỏa thuận của đương sự về việc giao quyền trực tiếp nuôi hai con chung là cháu Huỳnh Vân An Avia, sinh ngày 16/10/2012 và Huỳnh Evander Trung Ân, sinh ngày 04/10/2015 cho bà Nguyễn Tuyết V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền thụ lý, giải quyết việc dân sự:

- Xét thấy, ông Tr và bà V yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và ông Tr hiện đang cư trú tại nước ngoài nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý, giải quyết việc dân sự này là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37 và điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng:

- ông Tr và bà V đều có đề nghị giải quyết vắng mặt, do đó Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Xét Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản khai ngày 20/11/2020 của ông Tr và bà V đã được xác nhận chữ ký theo quy định nên đây được xem là chứng cứ hợp pháp theo quy định tại Điều 94 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, xét thấy:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Tr và bà V có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 2996, quyển 15, do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/11/2012, tại thời điểm đăng ký kết hôn, hai bên có đủ điều kiện kết hôn theo quy định nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa ông Tr và bà V là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

ông Tr và bà V yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn với lý do mặc dù là vợ chồng nhưng điều kiện sinh sống mỗi người mỗi nơi, không thường xuyên chung sống với nhau, hơn một năm nay hai bên không còn liên lạc và đã chấm dứt không còn giữ quan hệ vợ chồng. Xét thấy, tình nghĩa vợ chồng giữa ông Tr và bà V không có sự quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau; điều kiện sống mỗi người mỗi nơi không có sự chia sẻ, thực hiện các công việc trong một gia đình; khả năng đoàn tụ không có nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Tr và bà V theo quy định tại Điều 51 và Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- Về con chung: ông Tr và bà V có 02 người con chung gồm: Huỳnh Văn An Avia, sinh ngày 16/10/2012 và Huỳnh Evander Trung Ân, sinh ngày 04/10/2015. ông Tr và bà V thống nhất giao hai con chung nêu trên cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng, ông Tr không cấp dưỡng cho con. Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự

là tự nguyện, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội và trên cơ sở bảo đảm việc chăm sóc, nuôi dưỡng tốt nhất cho hai cháu, do đó Tòa án có cơ sở chấp nhận.

- Về tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Hai bên trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ, phù hợp với phân tích trên nên có cơ sở chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình:

Ông Huỳnh Tan Alexandre Tr và bà Nguyễn Tuyết V phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Điều 6 Luật Phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 372, khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 6 Luật Phí và lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Huỳnh Tan Alexandre Tr và bà Nguyễn Tuyết V.

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Huỳnh Tan Alexandre Tr và bà Nguyễn Tuyết V.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 2996, quyền 15, do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/11/2012 cho ông Huỳnh Tan Alexandre Tr và bà Nguyễn Tuyết V hết hiệu lực kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: ông Tr và bà V có 02 người con chung gồm: Huỳnh Văn An Avia, sinh ngày 16/10/2012 và Huỳnh Evander Trung Ân, sinh ngày 04/10/2015. Công nhận sự thỏa thuận giữa ông Tr và bà V về việc giao con chung tên Huỳnh Văn An Avia, sinh ngày 16/10/2012 và Huỳnh Evander Trung Ân, sinh ngày 04/10/2015 cho bà Nguyễn Tuyết V trực tiếp nuôi dưỡng.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến

việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ này, yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được pháp luật quy định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về cấp dưỡng: Bà Nguyễn Tuyết V không yêu cầu ông Huỳnh Tan Alexandre Tr cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự về hôn nhân gia đình: Ông Huỳnh Tan Alexandre Tr và bà Nguyễn Tuyết V phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông Tr và bà V đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0093773 ngày 15/3/2021 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. ông Tr và bà V đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà Nguyễn Tuyết V được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết. Ông Huỳnh Tan Alexandre Tr được quyền kháng

cáo quyết định trong thời hạn 01 (một) tháng, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân TP.HCM (Sở Tư pháp);
- UBND Phường 27, quận Bình Thạnh TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ việc (Đời-S), 20.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hoàng Bích Sơn

